

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 04/1997/TT-NHNN1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 1997

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn xác nhận và phong toả tín phiếu, trái
phiếu ghi sổ phát hành qua Ngân hàng Nhà nước trong quan hệ tín dụng***

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Tín phiếu, trái phiếu nói trong Thông tư này bao gồm tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, tín phiếu Kho bạc Nhà nước, trái phiếu Kho bạc Nhà nước (dưới đây gọi chung là tín phiếu, trái phiếu) phát hành qua Ngân hàng Nhà nước theo phương thức ghi sổ. Tín phiếu, trái phiếu ghi sổ dùng làm tài sản cầm cố trong quan hệ tín dụng phải thuộc quyền sở hữu của bên cầm cố, còn thời hạn thanh toán và được bên nhận cầm cố chấp thuận.
- Đối tượng áp dụng trong Thông tư này là các đơn vị sở hữu tín phiếu, trái phiếu ghi sổ có tài khoản tín phiếu, trái phiếu ghi sổ mở tại Ngân hàng Nhà nước (Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước nơi đơn vị có tài khoản) được sử dụng tín phiếu, trái phiếu ghi sổ làm tài sản cầm cố trong quan hệ tín dụng.
- Đơn vị đi vay hoặc bảo lãnh trong Thông tư này được gọi là đơn vị cầm cố; đơn vị cho vay là đơn vị nhận cầm cố.
- Việc cầm cố, hợp đồng cầm cố giữa các bên thực hiện theo quy định của pháp luật về cầm cố, Thông tư chỉ hướng dẫn việc xác nhận và phong toả tín phiếu, trái phiếu ghi sổ làm tài sản cầm cố trong quan hệ tín dụng.

II. THỦ TỤC, CÁCH THỨC XÁC NHẬN VÀ PHONG TOẢ

TÍN PHIẾU, TRÁI PHIẾU GHI SỔ

1. Các đơn vị có nhu cầu cầm cố tín phiếu, trái phiếu ghi sổ để vay vốn hoặc bảo lãnh vay vốn gửi đến Ngân hàng Nhà nước (Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước nơi đơn vị có tài khoản) các tài liệu sau:

Đơn đề nghị xác nhận và phong toả tín phiếu, trái phiếu ghi sổ (theo mẫu số 1).

Biên bản thoả thuận giữa bên cầm cố và bên nhận cầm cố về tài sản cầm cố kèm danh mục tín phiếu, trái phiếu ghi sổ.

Hợp đồng tín dụng của khoản vay hoặc hợp đồng bảo lãnh mà theo đó tín phiếu, trái phiếu được cầm cố.

Giấy báo kết quả tín phiếu, trái phiếu kho bạc trúng thầu. Trường hợp là tín phiếu Ngân hàng Nhà nước thì không cần giấy báo kết quả này.

Trong Biên bản thoả thuận giữa bên cầm cố và bên nhận cầm cố phải ghi rõ:

Thoả thuận của bên cầm cố và bên nhận cầm cố về các điều kiện cầm cố như: danh mục tín phiếu, trái phiếu, giá trị, thời hạn còn lại của tín phiếu, trái phiếu ghi sổ sử dụng để cầm cố.

Cách thức xử lý tín phiếu trái phiếu được sử dụng để cầm cố trong trường hợp cam kết trả nợ trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa hai bên không được thực hiện.

Đề nghị Ngân hàng Nhà nước theo dõi tài khoản tín phiếu, trái phiếu ghi sổ đã thoả thuận cầm cố và thực hiện các công việc liên quan đến khoản vay mà theo đó tín phiếu, trái phiếu được cầm cố theo đề nghị của bên cầm cố đã được bên nhận cầm cố chấp thuận.

2. Sau khi nhận được Đơn đề nghị xác nhận và phong toả tín phiếu, trái phiếu ghi sổ và tài liệu nói ở điểm 1 nói trên, Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước hoặc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước nơi đơn vị có tài khoản có trách nhiệm:

Xem xét, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ cầm cố tín phiếu, trái phiếu ghi sổ do bên cầm cố gửi đến theo quy định tại điểm 1 của phần này.

Kiểm tra, đối chiếu các yếu tố của danh mục tín phiếu, trái phiếu ghi sổ theo hồ sơ của bên cầm cố gửi đến với thực tế hạch toán tại Ngân hàng nhà nước (Sở giao dịch